

PHỤ LỤC

Báo cáo chi tiết tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024 và dự kiến Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 (Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum và các Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 8222/BKHĐT-TH ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Kon Tum như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

1. Về Kế hoạch đầu tư công năm 2024

Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2024 được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh Kon Tum là 2.717.200 triệu đồng (tại Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023), trong đó ngân sách địa phương là 1.095.720 triệu đồng và ngân sách trung ương là 1.621.480 triệu đồng. Địa phương đã thực hiện phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn năm 2024 được Trung ương giao.

Trên cơ sở kế hoạch năm 2024 được trung ương giao, qua rà soát tình hình thực tế các nguồn thu, địa phương đã thực hiện phân bổ 3.958.391 triệu đồng, trong đó, ngân sách địa phương là 2.336.911 triệu đồng và ngân sách trung ương là 1.621.480 triệu đồng. Mức vốn địa phương giao cao hơn trung ương giao là 1.241.191 triệu đồng thuộc các nguồn vốn ngân sách địa phương.

Theo số liệu báo cáo của Kho bạc Nhà nước tỉnh, tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2024 tổng kế hoạch vốn năm 2024 đã giải ngân 1.166.477 triệu đồng, đạt khoảng 50% trên thực nguồn kế hoạch vốn thời điểm báo cáo (1.166.477 triệu đồng/2.347.274 triệu đồng).

Ngoài ra, địa phương có tổng kế hoạch năm 2023 được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024 là 876.485 triệu đồng. Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2024, đã giải ngân khoảng 233.547 triệu đồng, đạt 27% kế hoạch.

(Chi tiết tình hình giải ngân của các nguồn vốn như tại các Biểu 01, 02, 03, 04 kèm theo)

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024

Mặc dù trong thời gian qua, công tác quản lý về đầu tư công tiếp tục được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum quan tâm, chỉ đạo sát sao, kịp thời nhằm đôn đốc việc triển khai và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tuy nhiên tỷ lệ giải ngân của tỉnh vẫn đạt tỷ lệ khá thấp, việc thực hiện kế hoạch còn nhiều hạn chế, khó khăn, vướng mắc chính như sau:

1. Về thể chế

a) Quy trình, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp, yêu cầu chuyển đổi còn phức tạp, phải xin nhiều cấp, ý kiến nhiều bộ, ngành, chưa tạo sự chủ động cho địa phương, tốn nhiều thời gian, làm ảnh hưởng đến tiến độ chung triển khai thực hiện các dự án. Đối với dự án liên vùng Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi: sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại Công văn số 1111/TTg-NN ngày 17 tháng 11 năm 2023 (*thời gian thực hiện thủ tục này dài*), hoàn thành thủ tục nộp tiền trồng rừng thay thế, tiếp tục hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Tài nguyên và Môi trường, Thủ tướng Chính phủ xem xét chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án theo quy định của Luật Đất đai (*đến ngày 29 tháng 7 năm 2024 mới được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng tại Công văn số 554/TTg-NN*). Đây cũng là một trong những nguyên nhân khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án.

b) Về công tác di dời lưới điện: Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, theo đó ngành điện được sử dụng tiền bồi thường từ dự án để thực hiện di dời lưới điện bị ảnh hưởng (*dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi*). Địa phương đã chủ động phối hợp các bên liên quan, đồng thời làm việc và có văn bản gửi Tổng công ty Điện lực miền Trung sớm thống nhất phương án triển khai việc bồi thường, di dời hệ

thống lưới điện nêu trên⁽¹⁾. Tuy nhiên, Tổng công ty Điện lực miền Trung không chấp nhận sử dụng tiền bồi thường tài sản để di dời và đầu tư lại lưới điện, theo đó chỉ thống nhất bồi thường thiệt hại bằng tài sản (*là hệ thống đường dây lưới điện xây dựng mới sau khi di dời hoàn trả có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương*); đồng thời Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã có Văn bản⁽²⁾ gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài chính tiếp tục xin ý kiến. Với nội dung vướng mắc nêu trên, để đảm bảo tiến độ trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ thi công của dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh giao⁽³⁾ chủ đầu tư làm việc với Tổng công ty Điện lực miền Trung - Tập đoàn Điện lực Việt Nam để thống nhất việc lập Phương án bồi thường, hỗ trợ (*bao gồm lập thiết kế, dự toán chi phí di dời, xây dựng hoàn trả,...*) cho hạng mục di dời lưới điện. Trên cơ sở nội dung phối hợp làm việc của chủ đầu tư, đến nay Tổng công ty Điện lực miền Trung đã có ý kiến tại Công văn số 4533/EVNPCPC-KH ngày 08 tháng 7 năm 2024, theo đó thống nhất đề Chủ đầu tư di dời và hoàn trả lưới điện bị ảnh hưởng bởi dự án. Hiện nay, chủ đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu để triển khai di dời lưới điện bị ảnh hưởng, sớm bàn giao mặt bằng thi công dự án.

c) Hiện nay, đối với dự án không có cấu phần xây dựng (*trừ dự án ứng dụng công nghệ thông tin*) chưa được các bộ, ngành trung ương hướng dẫn về việc tính toán, xác định chi phí quản lý dự án, các loại chi phí tư vấn liên quan (*như chi phí lập dự án đầu tư, chi phí thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, chi phí giám sát thi công, chi phí lập E-HSMT,...*) dẫn đến khó khăn, lúng túng trong việc xác định các loại chi phí trên để đưa vào tổng mức đầu tư.

d) Việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền chưa được Trung ương cho phép một cách triệt để; cụ thể: theo quy định tại Điều 52 và Điều 68 Luật Đầu tư công thì việc kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án; kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm nguồn ngân sách địa phương (*gồm 3 cấp: tỉnh, huyện, xã*) đều thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

đ) Giá bồi thường về đất, vật kiến trúc, cây cối hoa màu thấp dẫn đến người dân hay kiến nghị và không đồng ý với phương án bồi thường được phê duyệt.

e) Trình tự thủ tục cấp phép khai thác đất san lấp theo Luật Khoáng sản mất rất nhiều thủ tục, thời gian. Trong khi tiến độ thi công công trình từ 1-2 năm, do vậy các công trình khi thi công đều khan hiếm về đất đắp. Thực trạng hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã có 06 mỏ đất san lấp đấu giá thành công với tổng trữ lượng đã được phê duyệt là trên 13 triệu m³, nhưng vẫn chưa được khai thác đất để đắp, đang hoàn thiện các thủ tục liên quan để được cấp phép khai thác với tổng diện tích 66,25ha. Từ đầu năm đến nay, địa phương mới có thêm 02 mỏ đất được cấp phép khai thác.

2. Về tổ chức thực hiện

⁽¹⁾ Tại các Công văn số 3068/UBND-NNTN ngày 13 tháng 9 năm 2023 và Công văn số 3178/UBND-NNTN ngày 21 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum.

⁽²⁾ Tại Công văn số 5969/EVN-PC+KTSX ngày 06 tháng 10 năm 2023.

⁽³⁾ Công văn số 2162/UBND-HTKT ngày 20 tháng 6 năm 2024.

a) Các dự án trọng điểm của tỉnh hầu hết đều gặp vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng⁽⁴⁾. Trong đó vướng mắc chủ yếu liên quan đến việc các địa phương chậm phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường; xác định nguồn gốc đất, kiểm kê, kê khai để phân loại đất đền bù, lựa chọn các vị trí để lập quy hoạch, hoàn thiện thủ tục xây dựng khu tái định cư; việc xây dựng giá đất cụ thể bảo đảm đúng quy định của pháp luật cũng như hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và người dân, quy trình thủ tục trình phê duyệt phương án bồi thường... Việc chậm trễ trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng làm ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ thực hiện hợp đồng thi công xây lắp.

b) Công tác khảo sát, lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án chưa tốt, chưa phù hợp với thực tế dẫn tới phải điều chỉnh nhiều lần.

c) Về thu hồi đất để làm bãi thải cho dự án: Hiện nay chưa có quy định cụ thể việc này; từ trình tự, cách thực hiện và thẩm quyền sử dụng diện tích đất làm bãi thải sau khi dự án đã thi công hoàn thành, nhất là các dự án có quy mô lớn nên một số chủ đầu tư gặp khó khăn trong quá trình thực hiện.

d) Các dự án khởi công mới, trong những tháng đầu năm chủ đầu tư chủ yếu hoàn thiện các thủ tục về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, đấu thầu như: Dự án Kè chống sạt lở bờ suối biên giới đoạn giữa cột mốc 22/3-23/4 trên biên giới đất liền Việt Nam - Campuchia; Dự án Cơ sở huấn luyện dự bị động viên/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum; Dự án Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum từ bệnh viện hạng II lên bệnh viện hạng I quy mô 750 giường bệnh (giai đoạn 2)...

đ) Khó khăn về nguồn thu đất: Thời gian qua, nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện cân đối hằng năm còn khó khăn, chủ yếu là các dự án sử dụng từ nguồn thu tiền sử dụng đất bố trí còn hạn hẹp, do không đảm bảo nguồn thu tiền sử dụng đất vì thị trường bất động sản gần như “đóng băng”, dẫn đến các dự án sử dụng từ nguồn thu tiền sử dụng đất được bố trí kế hoạch hàng năm nhưng nguồn thu không đảm bảo để thông báo chi tiết theo kế hoạch.

e) Trung ương chậm điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, vừa qua Thủ tướng Chính phủ mới có Quyết định số 833/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2024 thống nhất điều chỉnh kế hoạch vốn của một số dự án theo đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1611/UBND-KTTH ngày 27 tháng 5 năm 2022 và Công văn số 2794/UBND-KTTH ngày 28 tháng 8 năm 2023.

g) Năng lực của chủ đầu tư còn có mặt hạn chế, triển khai thực hiện chưa quyết liệt, chưa hiệu quả, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chưa được đề cao; một số chủ đầu tư chưa tích cực thực hiện các thủ tục thanh toán, quyết toán; năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, nhà thầu,... còn hạn chế.

⁽⁴⁾ Như: Dự án Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla trên địa bàn thành phố Kon Tum (tuyến bờ Bắc - đoạn từ làng KonHraChót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, KonKlor 1 và Kon Tum Kơ Pong); Dự án đường trục chính phía Tây thành phố Kon Tum; Dự án xây dựng cầu và đường hai đầu cầu từ bến du lịch xã Ia Chim, thành phố Kon Tum (Tỉnh lộ 671) đến đường giao thông kết nối với Tỉnh lộ 675A xã Ya Ly huyện Sa Thầy; Dự án nâng cấp mở rộng Tỉnh lộ 671 đoạn từ Km49+500 - Km52 (giao với đường Hồ Chí Minh); Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 675 đoạn từ Km0 - Km24; Dự án Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh Kon Tum...

h) Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG): Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 2922/UBND-KTTH ngày 19 tháng 8 năm 2024 gửi Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan báo cáo khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các Chương trình MTQG, trong đó tập trung ở một số nội dung chính như:

- Theo quy định⁽⁵⁾ thì thời gian thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện đến hết năm 2025.

Hiện nay, địa phương gặp vướng mắc trong thực hiện cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các chương trình MTQG như sau: Các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trong vòng 36 tháng được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí để tham gia các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và phát triển mô hình giảm nghèo trong năm 2024, năm 2025 phải thu hồi vốn quay vòng trong năm 2025. Như vậy, thời gian triển khai thực hiện dự án ngắn, các hộ dân tham gia dự án khó khăn trong việc thu hồi vốn quay vòng theo quy định. Qua rà soát, hiện nay chưa có quy định, hướng dẫn nào của Trung ương cho phép kéo dài thời gian thu hồi vốn sau khi Chương trình kết thúc (năm 2025).

III. GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TRONG CÁC THÁNG CÒN LẠI CỦA NĂM 2024

Để thực hiện yêu cầu, mục tiêu, phấn đấu giải ngân cao nhất kế hoạch năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo đối với Thủ trưởng các sở, ban ngành và các cấp chính quyền địa phương tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự chủ động, sáng tạo, hiệu quả trong tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành; phát huy hơn nữa vai trò của người đứng đầu và tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân, trong đó:

a) Chủ đầu tư phải nâng cao vai trò trách nhiệm, phải thực sự chủ động, quyết liệt phối hợp tốt trong công việc, nắm vững các quy định pháp luật để đề xuất xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc (*chủ động phối hợp tốt với các Sở, ngành, các địa phương để khắc phục các nguyên nhân; xử lý theo quy định các trường hợp*).

b) Các sở, ngành chuyên môn của tỉnh: Phải xác định đầu tư xây dựng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, cần phải phối hợp tốt để xử lý hồ sơ sớm, kịp thời hướng dẫn, phối hợp xử lý trong công tác thẩm định hồ sơ dự án, bồi thường giải phóng mặt bằng; hướng dẫn có trách nhiệm, chỉ ra được những khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng xử lý. Nếu vượt thẩm quyền thì chủ động đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với các bộ, ngành Trung ương tháo gỡ, hạn chế chậm xử lý hồ sơ, đùn đẩy trách nhiệm.

⁽⁵⁾ Tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Khẩn trương ban hành giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường của các dự án để làm cơ sở triển khai thực hiện.

d) Tăng cường tần suất kiểm tra dự án để chấn chỉnh ngay các tồn tại, bất cập, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, kiên quyết xử lý nghiêm khắc các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, thiếu trách nhiệm làm chậm tiến độ giao vốn, điều chỉnh vốn, thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trì trệ, gây nhiễu, tiêu cực, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

đ) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phải quyết liệt hơn nữa trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án; tích cực tuyên truyền, vận động, đặc biệt là giải thích rõ các quy định pháp luật, về giá đất bồi thường và chính sách bồi thường, hỗ trợ để người dân thống nhất thực hiện. Chủ đầu tư phối hợp tốt hơn với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án; lập báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định.

PHẦN II

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Công văn số 8222/BKHĐT-TH ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025; Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum và các Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giai đoạn 2021-2025; Sau khi rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum dự kiến Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 của tỉnh Kon Tum như sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

1. Mục tiêu

- Từng bước đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, góp phần thực hiện đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Đảm bảo cho việc huy động và cân đối bố trí các nguồn vốn đầu tư công, huy động các nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước; đồng thời là cơ sở để các cấp, các ngành chỉ đạo triển khai thực hiện và quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công.

- Đảm bảo việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển được công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Định hướng

Định hướng đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 phù hợp với định hướng chung của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, định hướng cơ cấu lại đầu tư công đến năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Trong đó, năm 2025 định hướng tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả các quy định quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; chấp hành nghiêm các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư nguồn ngân sách địa phương; nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với năng lực và khả năng thực hiện của dự án; áp dụng nguyên tắc hậu kiểm đối với kế hoạch đầu tư công năm 2025 của các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khác, bảo đảm tính tuân thủ các quy định và hiệu quả đầu tư công.

- Tập trung đầu tư nâng cấp, hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, đô thị và phát triển đô thị mới, các công trình hạ tầng tại khu trung tâm hành chính của tỉnh; các dự án kết nối, lan tỏa, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đổi mới chương trình, sách giáo khoa; phát triển các vùng kinh tế động lực, đầu tư xây dựng nông thôn mới, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

II. NGUYÊN TẮC LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

1. Việc lập kế hoạch đầu tư công năm 2025 phải tuân thủ theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước; Bám sát, cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, 03 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm, 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng⁽⁶⁾, mục tiêu, nhiệm vụ đã được Hội đồng nhân dân các cấp quyết nghị và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

2. Đáp ứng điều kiện bố trí vốn hằng năm theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công; Đảm bảo thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công; Hoàn thành việc giao, phân bổ chi tiết hết kế hoạch đầu tư công năm 2025 trước ngày 31 tháng 12 năm 2024.

⁽⁶⁾ Nêu tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng thông qua, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII.

3. Dự kiến mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi lũy kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2024 và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã giải ngân đến năm 2023 và dự kiến giải ngân năm 2024 (*bao gồm số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024*). Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2025.

4. Danh mục dự án dự kiến bố trí vốn ngân sách nhà nước năm 2025 phải thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt.

5. Việc phân bổ vốn phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau: (i) Ưu tiên phân bổ vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước; thanh toán hết nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có); (ii) Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025 để phát huy hiệu quả đầu tư; (iii) Bố trí vốn cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (bao gồm cả vốn đối ứng); vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; (iv) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; trong đó phần đầu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm B, nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư; (v) Bố trí đủ vốn cho các dự án trọng điểm kết nối, có tác động lan tỏa, liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, (vi) Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư ...

6. Không bố trí kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

1. Khả năng huy động và cân đối các nguồn vốn thực hiện trong kế hoạch năm 2025

Theo Thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8222/BKHĐT-TH ngày 08 tháng 10 năm 2024, tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương năm 2025 được Trung ương dự kiến giao cho tỉnh Kon Tum là **982.090** triệu đồng. Qua rà soát dự kiến các nguồn thu năm 2025 của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương của tỉnh năm 2025 là **2.504.067** triệu đồng, địa phương giao tăng hơn so với mức vốn trung ương giao là 1.521.977 triệu đồng thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất.

a) Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương là 2.496.667 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí, định mức 552.690 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất 1.861.977 triệu đồng, trong đó nguồn thu tiền sử dụng đất do Trung ương giao 340.000 triệu đồng và nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất từ các dự án có sử dụng đất tỉnh giao tăng thêm là 1.521.977 triệu đồng.
- Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết 82.000 triệu đồng.

b) Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương 7.400 triệu đồng: Thực hiện theo Nghị quyết về Kế hoạch vay và trả nợ công năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Chi tiết về mức vốn đầu tư của từng nguồn trong kế hoạch năm 2025 tại Biểu số 05 kèm theo)

2. Danh mục và mức vốn đầu tư bố trí cho từng dự án kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2025

a) Vốn đầu tư cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg 552.690 triệu đồng:

- Phân cấp cho các huyện, thành phố 235.066 triệu đồng (*bằng mức vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025*), trong đó:
 - + Phân cấp cân đối theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 81.791 triệu đồng.
 - + Phân cấp hỗ trợ đầu tư vùng kinh tế động lực 71.991 triệu đồng.
 - + Phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới 30.830 triệu đồng (*ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục*).
 - + Phân cấp hỗ trợ đầu tư xây dựng cụm công nghiệp 30.999 triệu đồng.
 - + Phân cấp hỗ trợ đầu tư chỉnh trang đô thị 11.955 triệu đồng.
 - + Phân cấp hỗ trợ đầu tư các công trình cấp bách 7.500 triệu đồng.
- Vốn đầu tư từ ngân sách cấp tỉnh khoảng 317.624 triệu đồng:
 - + Bố trí vốn để đối ứng các dự án ODA và dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương 40.000 triệu đồng.
 - + Bố trí đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia 15.000 triệu đồng.
 - + Bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành 500 triệu đồng.
 - + Bố trí vốn để thực hiện 14 dự án chuyên tiếp là 207.584 triệu đồng (*trong đó: 11 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025 là 174.093 triệu đồng và 03 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025 là 33.491 triệu đồng*).

+ Bố trí 04 dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2025 là 54.540 triệu đồng (*trong đó: 02 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025 là 39.540 triệu đồng và 02 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025 là 15.000 triệu đồng*).

b) Nguồn thu tiền sử dụng đất 1.861.977 triệu đồng:

- Phân cấp ngân sách các huyện, thành phố được hưởng 509.200 triệu đồng.
- Trích nộp quỹ phát triển đất tỉnh và chi phí quản lý đất đai theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 224.135 triệu đồng.

- Bố trí vốn cho các dự án cấp tỉnh quản lý khoảng 1.206.642 triệu đồng (*trong đó: thực hiện 20 dự án chuyển tiếp với tổng kế hoạch là 1.089.719 triệu đồng và 03 dự án khởi công mới với tổng mức vốn bố trí là 116.923 triệu đồng*).

c) Nguồn thu xổ số kiến thiết 82.000 triệu đồng:

- Bố trí để đầu tư 01 dự án chuyển tiếp thuộc lĩnh vực y tế, dân số và gia đình 32.000 triệu đồng.

- Bố trí để đầu tư 01 dự án khởi công mới thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo 50.000 triệu đồng.

d) Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương 7.400 triệu đồng: Thực hiện theo Nghị quyết về Kế hoạch vay và trả nợ công năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Chi tiết phương án phân bổ tại Biểu số 06 và 07 kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025 VÀ DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác được giao làm chủ đầu tư

a) Triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu,... các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Chấp hành nghiêm túc các nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên trong phân bổ vốn đầu tư công. Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình khi chưa bố trí để trả hết nợ đọng xây dựng cơ bản các huyện, thành phố không được bố trí vốn để khởi công mới dự án. Các huyện, thành phố đã cam kết sử dụng từ ngân sách cấp mình để đối ứng vào các dự án được ngân sách cấp trên hỗ trợ một phần, có trách nhiệm cân đối bố trí từ các nguồn vốn thuộc ngân sách cấp mình để đầu tư hoàn thành dự án đúng tiến độ.

c) Chú trọng công tác khảo sát, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khác cần tăng cường biện pháp khắc phục tình trạng chuẩn bị sơ sài gây lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện thời gian qua.

d) Tăng cường công tác rà soát để bảo đảm các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công năm 2025 phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

đ) Triển khai kế hoạch đầu tư năm 2025 ngay từ những ngày đầu năm; không để tình trạng chậm giao vốn, chậm triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2025. Thực hiện chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán, không được phép giải ngân kế hoạch vốn nước ngoài vượt mức kế hoạch vốn năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền giao. Chỉ đạo đẩy nhanh việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để thanh toán dứt điểm khối lượng đã thực hiện.

e) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu; thực hiện đấu thầu qua mạng theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết, các nhà thầu không có năng lực thực hiện dự án.

g) Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước. Làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân gây chậm trễ việc thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2024 gây thất thoát, lãng phí nguồn lực của nhà nước. Kiên quyết không nghiệm thu công trình, các hạng mục công trình không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về đầu tư công đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Kết quả giải ngân của từng dự án được phân công theo dõi là căn cứ chủ yếu để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2025.

h) Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế để hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Mở rộng các hình thức đầu tư, tiếp tục rà soát để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước bỏ vốn đầu tư kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Bố trí phần vốn ngân sách nhà nước và tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng theo hình thức đối tác công tư. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa đối với các dịch vụ công trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình, dự án cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân ở nông thôn.

i) Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

k) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư đảm bảo thời gian và đúng theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Hướng dẫn các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2025 theo đúng quy định và báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch.

b) Rà soát, kiểm tra và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đối với các đơn vị phân bổ kế hoạch đầu tư năm 2025 không tuân thủ đúng theo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư năm 2025.

c) Tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, hiệu quả, chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án không có khả năng giải ngân hết vốn sang các dự án thiếu vốn; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ các nguồn vốn đầu tư phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2025.

d) Kiểm tra, hướng dẫn các huyện, thành phố bố trí vốn đối ứng từ ngân sách cấp mình cho các dự án theo cam kết để đảm bảo triển khai đúng tiến độ; triển khai công trình, dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất khi có nguồn thu nộp vào ngân sách. Tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án khai thác quỹ đất tạo vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở các địa phương, đơn vị.

đ) Theo dõi, đánh giá việc thực hiện và giải ngân các dự án thuộc kế hoạch đầu tư năm 2025; báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư năm 2025 và cập nhật lên Hệ thống thông tin quản lý đầu tư công theo đúng quy định.

e) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo đúng theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan

a) Đảm bảo cân đối nguồn vốn cho đầu tư phát triển; kịp thời báo cáo các nguồn thu tiền sử dụng đất từ các các dự án khai thác quỹ đất, các khoản thu được để lại cho đầu tư chưa đưa vào cân đối nhà nước để làm cơ sở thông báo cho các chủ đầu tư thực hiện.

b) Kiểm soát chặt chẽ dự toán chi ngân sách địa phương; quản lý chặt chẽ việc ứng trước dự toán ngân sách năm sau.

c) Hướng dẫn thủ tục thanh, quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định. Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

d) Định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2025 cho Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư*) để tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính.

4. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Kiểm soát chặt chẽ việc giải ngân và thu hồi vốn tạm ứng hợp đồng đúng quy định; đồng thời hướng dẫn Kho bạc nhà nước các huyện thực hiện công tác kiểm soát chi theo đúng quy định. Định kỳ hàng tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2025 theo đúng thời gian quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8 xem xét, phê duyệt./.
